

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 12- 3 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thúy
2. Ông Mai Văn Thắm

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P (N), sinh năm 1991, tại huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 1/172A, khu phố NO, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt giữ, tạm giam ngày 17-11-2017 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 6 năm 2017; để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài, bị cáo đến khu vực ngã tư G, huyện T, tỉnh Tây Ninh mua ma túy của một người không rõ họ và địa chỉ 03 lần, mỗi lần 750.000 đồng, sau đó đem về phân ra từng bịch nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy khác với giá mỗi bịch từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng; ai có nhu cầu mua ma túy điện thoại cho bị cáo hẹn đến chỗ ở thuộc ấp X, xã T, huyện G để mua bán, cụ thể bị cáo bán ma túy cho:

Võ Hoài P1 03 lần, mỗi lần 01 bịch giá 200.000 đồng vào tháng 10 năm 2017.

Bùi Văn T1 (B) 05 lần, mỗi lần 01 bịch giá 200.000 đồng vào tháng 7 năm 2017.

Võ Hoài P1 và Bùi Văn T1 (B) hùn tiền mua 01 lần, 01 bịch giá 200.000 đồng vào ngày 17-11-2017.

Nguyễn Văn G (B) 08 lần, mỗi lần 01 bịch giá từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng vào tháng 7 năm 2017.

Lúc 14 giờ 45 ngày 17-11-2017, bị cáo đang bán cho Nguyễn Văn G (B) 01 bịch ma túy với giá 250.000 đồng thì bị Công an huyện Gò Dầu bắt quả tang; khám xét phòng ngủ của bị cáo Công an thu giữ thêm 01 bịch ma túy.

Tại kết luận giám định số: 215/MT-2017 ngày 20-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Gói 1: Một bì thư được niêm phong có chữ ký ghi tên người bị bắt Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn G, người chứng kiến Võ Văn M, cán bộ niêm phong Võ Thanh H và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; trọng lượng mẫu 0,1629 gam. Gói 2: Một bì thư được niêm phong có chữ ký ghi tên người bị bắt Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn G, người chứng kiến Võ Văn M, cán bộ niêm phong Võ Thanh H và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; trọng lượng mẫu 0,2831 gam.

Tại cáo trạng số: 16/QĐ/KSĐT ngày 07-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P (N) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P (N) từ 08 đến 09 năm tù. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, không tranh luận lại và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo Nguyễn Văn P (N) đến khu vực ngã tư G, huyện T, tỉnh Tây Ninh mua ma túy của một người không rõ họ và địa chỉ 03 lần, mỗi lần 750.000 đồng; sau đó đem về phân ra từng bịch nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy khác tại nhà của bị cáo thuộc ấp Xóm Mới 1, xã T, huyện G; lúc 14 giờ 45 ngày 17-11-2017 bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Văn G (B) 01 bịch ma túy giá 250.000 đồng thì bị Công an huyện Gò Dầu bắt quả tang; vật chứng thu giữ được niêm phong gồm: Gói 1: Một bì thư được niêm phong có chữ ký ghi tên người bị bắt Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn G, người chứng kiến Võ Văn M, cán bộ niêm phong Võ Thanh H và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (kí hiệu M); kết luận giám định là chất ma túy loại Methamphetamine; trọng lượng mẫu 0,1629 gam. Gói 2: Một bì thư được niêm phong có chữ ký ghi tên người bị bắt Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn G, người chứng kiến Võ Văn M, cán bộ niêm phong Võ Thanh H và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (kí hiệu M1); kết luận giám định là chất ma túy loại Methamphetamine; trọng lượng mẫu 0,2831 gam. Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận bắt đầu bán ma túy từ tháng 6 năm 2017 đến ngày 17-11-2017 tổng cộng 17 lần, cụ thể: bán cho bán ma túy cho Võ Hoài P1 03 lần, Bùi Văn T1 (B) 05 lần, Võ Hoài P1 và Bùi Văn T1 (B) hùn tiền mua 01 lần và Nguyễn Văn G 08 lần; mỗi lần 01 bịch với giá từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người mua ma túy của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự thì “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*”; điểm b khoản 2 quy định “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm*”.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn P (N) đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho P2, T và G nên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương; nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: trong quá trình điều tra bị cáo tự thú khai ra những lần bán ma túy trước đó, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4] Các biện pháp tư pháp: đối với 02 bì thư ghi vụ số: 215/M và 215/M1 được niêm phong sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị

Tuyết M, Võ Quốc T3; một bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy đá, một cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng; đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Đối với điện thoại di động hiệu Mobell Rock màu đen đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 450.000 đồng; đây là phương dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mua bán ma túy thu lợi được 3.000.000 đồng; đây là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo nộp lại tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen đã qua sử dụng bị thu giữ là của bị cáo, nhưng không phải là vật chứng, nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Trong quá trình điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P (N)** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”

1. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P (N) 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-11-2017.

2. Các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư ghi vụ số: 215/M và 215/M1 được niêm phong sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, Võ Quốc T3; một bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy đá, một cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Mobell Rock màu đen đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 450.000 đồng.

Buộc bị cáo nộp lại 3.000.000 (ba triệu) đồng tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn P (N) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen đã qua sử dụng.

3. Án phí: căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày toà tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tùng